

Số: **34/2022/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 382/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Hoàng Y, sinh năm 2001;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1999;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Hoàng Y và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Hoàng Y và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T được trực tiếp nuôi con chung là Lê Ngọc Như H, sinh ngày 16/11/2019. Hàng tháng chị Y cấp dưỡng nuôi con cho anh T là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10/3/2022 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Chị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Y và anh T cùng khai không có, nên không xét đến.
- Về nợ chung: Chị Y và anh T cùng khai là không có, nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chị Y nhận chịu toàn bộ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền án phí của chị Y được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000973 ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị Y đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Phước Thạnh;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn